

Thông tin là nhu cầu thiết yếu trong mọi hoạt động của đời sống xã hội, là nguồn lực phát triển kinh tế - xã hội. Thông tin bao phủ lên xã hội bằng nhiều kênh, thấm thấu vào từng cơ quan, tổ chức, từng con người cụ thể, xâm nhập vào các mối quan hệ kinh tế - xã hội. Thông tin được các nhà quản lý coi như hệ thần kinh của hệ thống quản lý, tác động đến tất cả các khâu của quá trình quản lý, đặc biệt quan trọng khi ra quyết định quản lý. Hệ thống bảo đảm thông tin hoạt động tốt sẽ nâng cao hiệu quả quản lý.

Hiện nay nhu cầu thông tin của doanh nghiệp có xu hướng ngày càng gia tăng. Tùy thuộc vào quy mô, phạm vi hoạt động, lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, mục đích tiếp cận thông tin từ các cơ quan công quyền của doanh nghiệp có thể khác nhau.

Tuy nhiên để giải quyết các công việc liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh, tất cả các doanh nghiệp đều có một điểm chung là cần tiếp cận các tin tức, dữ liệu có trong hồ sơ, tài liệu do cơ quan công quyền tạo ra hoặc nhận được trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình, đang được các cơ quan này nắm giữ.

Các cơ quan nhà nước hiện nay đang nắm giữ một khối lượng rất lớn thông tin trong tất cả các lĩnh vực của xã hội, trong đó có nhiều thông tin kinh tế đặc biệt hữu ích đối với các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, các doanh nghiệp, các doanh nhân.

Ở cấp trung ương, các Bộ, ngành nắm giữ thông tin về quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của cả nước, dữ liệu thống kê về nhu cầu tiêu dùng của xã hội, về thị trường tiêu thụ hàng hoá, hoạt động thu, chi, phân bổ và sử dụng ngân sách nhà nước, các dự án đầu tư lớn của tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài, thông tin về bảo vệ môi trường, an toàn lao động, an toàn thực phẩm, được phẩm, chất lượng hàng hoá

Ở cấp địa phương, Ủy ban nhân

trình mục tiêu. Nguồn tài chính để đầu tư góp vốn và hỗ trợ của Nhà nước cho các doanh nghiệp hình thành từ các khoản thu ngân sách nhà nước trong đó chủ yếu là thuế và các khoản vay nợ trong và ngoài nước. Nội dung thông tin về đầu tư góp vốn và hỗ trợ cho các doanh nghiệp bao gồm:

“- Công khai các chế độ, chính sách của nhà nước về đầu tư góp vốn và hỗ trợ doanh nghiệp;

- Công khai về quyết định đầu tư góp vốn, tổ chức giám sát, qui định trách nhiệm của các chủ thể liên quan bởi cơ quan có thẩm quyền;

- Công khai báo cáo tài chính, đánh giá kết quả thực hiện chính sách, chương trình hỗ trợ doanh nghiệp;

- Công khai kết quả kiểm toán, thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm.” [1]

Muốn thúc đẩy luồng thông tin dịch chuyển giữa Chính phủ và khu vực kinh doanh khi thực hiện tái cấu trúc kinh tế cần phải tăng cường khả năng

tiếp cận thông tin từ các cơ quan công quyền của doanh nghiệp. Tăng cường khả năng tiếp cận thông tin là một nhu cầu lớn của các doanh nghiệp hiện nay khi xã hội được quản lý và vận hành theo nguyên tắc nhà nước pháp quyền.

Các doanh nghiệp thường tiếp cận thông tin về nguồn tài liệu của Chính phủ và các cơ quan công quyền khác bằng nhiều cách như: qua trang tin điện tử, qua Công báo, qua kênh truyền thông đại chúng, qua các quy định trong văn bản pháp luật như Luật kế toán



Thúc đẩy luồng thông tin dịch chuyển giữa Chính phủ và khu vực kinh doanh khi thực hiện tái cấu trúc kinh tế

PGS.TSKH BÙI LOAN THÙY

dân các cấp nắm giữ thông tin về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, các dự án ưu đãi, công trình đầu tư xây dựng cơ bản, các loại quỹ, các khoản tín dụng, cứu trợ thiên tai, đóng góp của nhân dân, chương trình xoá đói giảm nghèo, kế hoạch cho dân vay vốn để phát triển sản xuất, đền bù giải tỏa,

Trong thực tế, Nhà nước đang sử dụng nguồn lực công để đầu tư góp vốn và hỗ trợ cho các doanh nghiệp theo chính sách, chương

năm 2003, Luật kiểm toán năm 2005, Luật phòng chống tham nhũng năm 2005, Luật thực hành tiết kiệm chống lãng phí năm 2005, Luật bảo vệ môi trường năm 2005 .v.v.... Số lượng doanh nghiệp truy cập qua Internet ngày càng tăng vào các trang web và văn bản của Chính phủ.

Để các doanh nghiệp hiểu đúng và thực thi các chính sách kinh tế của nhà nước, xây dựng môi trường cạnh tranh lành mạnh, các cơ quan công quyền cần thực hiện tốt nghĩa vụ của mình trong việc công bố, truyền tải các thông tin cốt yếu có ý nghĩa quan trọng với lợi ích của cộng đồng một cách chủ động và thường xuyên, minh bạch hoá quá trình hoạch định chính sách và ban hành pháp luật. Điều này phụ thuộc rất nhiều vào một hệ thống lưu trữ hồ sơ tài liệu hiện đại với cơ sở hạ tầng tốt, cơ sở dữ liệu được số hoá và có thể truy cập dễ dàng.

Với mục tiêu đổi mới cách thức quản lý, điều hành nhanh, nhạy, có hiệu quả của Chính phủ, việc xây dựng Chính phủ điện tử đang được đẩy mạnh ở VN có ý nghĩa đặc biệt trong việc đáp ứng nhu cầu về sự hiểu đúng và thực thi các chính sách của nhà nước từ phía doanh nghiệp. Trên cơ sở nắm được thông tin một cách khách quan, trung thực, đầy đủ, kịp thời các doanh nghiệp mới có thể kiến nghị lên các cơ quan nhà nước góp phần hoàn thiện chính sách, làm cho chính sách phù hợp hơn với sự phát triển của thực tiễn, với các quy luật kinh tế, sau đó tự giác thực hiện và thực hiện tốt nghĩa vụ của mình khi nhà nước kiểm soát việc thực hiện.

Nhìn chung, những hiện tượng còn phổ biến như đặc quyền, đặc lợi, tham nhũng, cơ chế xin - cho, quan liêu, hách dịch sẽ còn có đất

để tồn tại và tiếp tục phát triển, gây khó khăn cho việc làm ăn của doanh nghiệp nếu việc khai thác, tìm kiếm thông tin từ các cơ quan nhà nước chưa thuận lợi, tính minh bạch thấp.

Việc tiếp cận thông tin của các doanh nghiệp bao hàm các nghĩa: biết, tiếp nhận, tìm kiếm, phổ biến, chia sẻ thông tin.

Để tăng cường khả năng tiếp cận thông tin từ các cơ quan công quyền có thể tiến hành một số biện pháp khác nhau.

Về phía các doanh nghiệp cần phải xúc tiến một số biện pháp cụ thể sau:

- Yêu cầu các cơ quan công quyền cung cấp thông tin một cách trực tiếp, nắm vững thời hạn các cơ quan công quyền có trách nhiệm phải trả lời theo quy định của pháp luật, đặc biệt là Điều 31, 32 của Luật phòng chống tham nhũng (2005) và Điều 5 của Pháp lệnh thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn (2007). Cần lưu ý đến yêu cầu thông tin về tình hình đầu tư góp vốn, hỗ trợ của nhà nước vào doanh nghiệp (để biết rõ chính sách, chương trình mục tiêu của nhà nước), thông tin về nguy cơ phá sản hay tình trạng đã phá sản của các doanh nghiệp nhà nước để không làm ăn với các doanh nghiệp này.

- Thiết lập mối quan hệ tốt với các đại biểu quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân, thông qua các đối tượng này nắm bắt thông tin, nhất là thông tin về các loại dự án, về các bức xúc, các nhu cầu của người dân. Do các đại biểu Quốc hội có quyền chất vấn các thành viên của Chính phủ trong các phiên họp của Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân có quyền chất vấn lãnh đạo các sở, ban ngành nên bắt buộc phải nắm rất nhiều thông tin. Họ là

những đối tượng biết rõ các dự án đầu tư xây dựng từ ngân sách trung ương và ngân sách địa phương.

- Tận dụng sức mạnh của các phương tiện truyền thông đại chúng buộc các cơ quan công quyền phải ra thông tin chính thức. Biết rõ các dạng tài liệu, thông tin các cơ quan nhà nước phải công khai hoặc cung cấp cho công chúng khi có yêu cầu, các hình thức và cách thức được sử dụng để công khai hoá hoặc cung cấp thông tin, trình tự, thủ tục đáp ứng thông tin.

- Thành lập bộ phận chuyên trách công tác thông tin trong doanh nghiệp, quy định rõ các yêu cầu về chuyên môn, phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, quyền hạn và trách nhiệm, mối quan hệ với các cơ quan công quyền. Nhân sự làm trong bộ phận này cần được huấn luyện về nghiệp vụ thông tin để có thể lọc các thông tin cần thiết cho doanh nghiệp trong các văn bản quy phạm pháp luật tại công báo, trong cơ sở dữ liệu luật VN, qua các phương tiện truyền thông đại chúng, qua website chính thức của các cơ quan công quyền.

- Tin học hoá công tác thông tin trong doanh nghiệp để bảo đảm cung cấp cho chủ thể quản lý những thông tin cần, đủ, có giá trị một cách nhanh chóng, kịp thời, phản ánh trung thực, khách quan tình hình của khách thể quản lý và môi trường xung quanh để ra quyết định đúng, để tác động quản lý có hiệu quả.

Bên cạnh sự nỗ lực của bản thân doanh nghiệp, các cơ quan công quyền cần phải hỗ trợ khả năng tiếp cận thông tin của doanh nghiệp bằng các biện pháp thiết thực. Có thể kể ra một vài biện pháp sau:

(Xem tiếp trang 103)